

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Mục tiêu đào tạo và Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT TP.HCM

Căn cứ Quyết định số 118/2000/QĐ-TTg ngày 10/10/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc thay đổi tổ chức của Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh (tách Trường Đại học Luật trực thuộc Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh thành Trường Đại học Luật TP.Hồ Chí Minh trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ban hành ngày 18/6/2012; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐTĐHL ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học, ban hành kèm theo Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Khung trình độ quốc gia Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của thường trực Hội đồng khoa học – Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Mục tiêu chương trình đào tạo và Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật của Trường Đại học Luật Tp Hồ Chí Minh (Nội dung được công bố kèm theo Quyết định này),

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký ban hành và được áp dụng thực hiện từ năm học 2020 - 2021.

Điều 3. Trường phòng Hành chính – Tổng hợp, Giám đốc Trung tâm Đảm bảo chất lượng và Phương pháp giảng dạy, Trường phòng Đào tạo, Trường các Khoa và Lãnh đạo các đơn vị thuộc Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./*LM*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Website;
- Lưu VT, ĐBCL.



Q. HIỆU TRƯỞNG

Trần Hoàng Hải

**MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH LUẬT**

(Kèm theo Quyết định số: 239/QĐ-ĐHL ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh)

1. Mục tiêu chung.

Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh có mục tiêu hướng đến đào tạo đội ngũ cử nhân luật có phẩm chất chính trị, có ý thức phục vụ nhân dân, có đạo đức, tri thức nghề nghiệp vững vàng, có kỹ năng thực hành tốt để có thể làm việc trong lĩnh vực luật, chính trị, xã hội, góp phần xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, phấn đấu vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, đáp ứng yêu cầu xây dựng đất nước trong giai đoạn hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay.

2. Mục tiêu cụ thể.

Mục tiêu của chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật là nhằm đào tạo đội ngũ cử nhân Luật:

- PO1. Có tinh thần tôn trọng pháp luật;
- PO2. Có kiến thức chuyên môn vững vàng;
- PO3. Có khả năng nhận thức, phân tích, đánh giá đúng các vấn đề pháp lý;
- PO4. Có khả năng tư duy độc lập, kỹ năng vận dụng pháp luật vào thực tiễn;
- PO5. Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp đáp ứng được yêu cầu công việc, năng động và tích cực, có ý thức phục vụ cộng đồng;
- PO6. Có khả năng nghiên cứu và học tập suốt đời.

Q. HIỆU TRƯỞNG



Trần Hoàng Hải

Trần Hoàng Hải

**CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH LUẬT**

(Kèm theo Quyết định số: 239/QĐ-ĐHL ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh)

Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật, sinh viên có khả năng: (Program Learning Outcomes: Chuẩn đầu ra CTĐT)

1. Về kiến thức

- PLO1.** Có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị để tiếp thu kiến thức về khoa học pháp lý;
- PLO2.** Có kiến thức nền tảng và kiến thức chuyên sâu về khoa học pháp lý;
- PLO3.** Đạt chuẩn trình độ về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc;
- PLO4.** Đạt trình độ tiếng Anh tối thiểu theo chuẩn TOEIC quốc tế từ 500 đến 550 điểm hoặc các chứng chỉ quốc tế tương đương tùy theo từng chuyên ngành;
- PLO5.** Có kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các quá trình trong một lĩnh vực hoạt động pháp lý cụ thể.

2. Về kỹ năng

- PLO6.** Có năng lực nghiên cứu, lập luận, phân tích, vận dụng các quy định của pháp luật để giải quyết những vấn đề cơ bản về chuyên môn, nghiệp vụ;
- PLO7.** Khả năng tự tạo việc làm cho mình và cho người khác;
- PLO8.** Vận dụng kỹ năng phân biện và đưa ra giải pháp thay thế đối với các vấn đề chuyên môn về pháp lý trong các môi trường làm việc khác nhau;
- PLO9.** Thể hiện kỹ năng giao tiếp và kỹ năng làm việc nhóm;
- PLO10.** Khả năng tự học, cập nhật kiến thức mới.

3. Về thái độ/ mức độ tự chủ và trách nhiệm

- PLO11.** Thể hiện ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật;
- PLO12.** Thể hiện ý thức bảo vệ lợi ích của cộng đồng và xã hội;
- PLO13.** Có ý thức trách nhiệm nghề nghiệp;
- PLO14.** Có đủ sức khỏe để làm việc, có khả năng thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau;
- PLO15.** Khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, năng lực đưa ra kết luận để giải quyết các tình huống pháp lý.

Q. HIỆU TRƯỞNG

Trần Hoàng Hải